

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiếm

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2020/TLPT-HS, ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Ngọc T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST, ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Hoàng Ngọc T, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1979 tại xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn V, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không theo tôn giáo nào; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc N và con bà Hoàng Thị T (đã chết); có vợ là Phạm Thị P và có 01 con; nhân thân: Ngày 20/12/2017 bị Công an huyện Bắc Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 17/QĐ-XPVPHC với hình thức cảnh cáo về hành vi đánh bạc; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn 01 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Ngọc T là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân, Hoàng Ngọc T thường xuống khu vực bến xe khách thành phố N, tỉnh Thái Nguyên

mua ma túy với những người không quen biết. Trong thời gian gần đây, Hoàng Ngọc T có 02 (hai) lần mua ma túy với Phạm Thị A đem về chia nhỏ để sử dụng và bán cho những người nghiện khác để lấy tiền tiếp tục mua ma túy.

Qua điều tra xác định, trong thời gian cuối tháng 6 năm 2019, Hoàng Ngọc T đã bán ma túy 02 (hai) lần cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 26/6/2019, tại khu vực đường rẽ xuống quán Y thuộc thôn V, xã L, huyện B, Hoàng Ngọc T đã bán cho Dương Thời L 01 (một) gói nhỏ chất ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Lần 2: Khoảng 17 giờ ngày 29/6/2019 tại khu vực du lịch suối M thuộc thôn H, xã C, huyện B, Hoàng Ngọc T bán cho Dương Thời L và Triệu Văn H mỗi người 01 (một) gói nhỏ chất ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tổng cộng 02 (hai) gói là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Khi bị cáo Hoàng Ngọc T vừa bán ma túy cho Dương Thời L và Triệu Văn H thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Bắc Sơn phối hợp với Công an xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn phát hiện bắt quả tang. Căn cứ lời khai của Hoàng Ngọc T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã khám xét nơi ở của Phạm Thị A. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ trên tay Phạm Thị A đang cầm 02 (hai) gói bọc bằng nilon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng và các vật chứng khác.

Tại Bản kết luận giám định số: 280/KL-PC09 ngày 02/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy gửi giám định ghi "vật chứng thu giữ của Dương Thời L" là chất ma túy heroine, có khối lượng 0,057 gam (đã trừ bì). Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy gửi giám định ghi "vật chứng thu giữ của Triệu Văn H" là chất ma túy heroine có khối lượng 0,075 gam (đã trừ bì).

Chất bột màu trắng có trong 02 (hai) gói nilon màu đen gửi giám định ghi "vật chứng thu giữ trên tay của Phạm Thị A" là chất ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,707 gam (đã trừ bì).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2019/HS-ST, ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/6/2019.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị A, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Hoàng Ngọc T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Ngọc T giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, vai trò, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng quy định của pháp luật và xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc T 08 (tám) năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, ngoài đơn kháng cáo, bị cáo đã không xuất trình được tình tiết mới làm căn cứ cho kháng cáo của mình. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Bản án sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST, ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử bị cáo Hoàng Ngọc T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Ngọc T xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc mua bán, tàng trữ sử dụng ma túy không những gây tác hại rất nghiêm trọng cho sức khỏe, nhân cách của con người mà còn gây thiệt hại về kinh tế của gia đình và xã hội, là nguyên nhân và mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn kiếm lời thông qua hành vi bất chính mà bị cáo đã phạm tội. Xét thấy bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá nhân thân, tình tiết giảm nhẹ đúng quy định của pháp luật, đã áp dụng đầy đủ quy định của pháp luật, tuy nhiên Bản án sơ thẩm chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội để đảm bảo công bằng đối với bị cáo khác trong vụ án, cụ thể trong vụ án này bị cáo được hai lần mua ma túy với bị cáo Phạm Thị A mục đích là để về sử dụng cho bản thân và khi có người nghiện khác hỏi mua do nể tình mới bán lại một phần. Mặt khác khối lượng ma túy mà bị cáo bán lại là ít hơn bị cáo Phạm Thị A vì bị cáo Phạm Thị A là người bán ma túy cho bị cáo Hoàng Ngọc T, bị cáo Hoàng Ngọc T bán lại một phần, một phần để sử dụng, khi bị bắt, bị cáo Phạm Thị A còn bị thu giữ thêm ma túy. Ngay sau khi bị bắt, bị cáo Hoàng Ngọc T đã khai ra bị cáo Phạm Thị A là người bán ma túy để Cơ quan điều tra mở rộng vụ án, bắt giữ bị cáo Phạm Thị A và truy cứu trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, vợ bị cáo là Phạm Thị P đã xuất trình thêm cho Hội đồng xét xử được tình tiết mới là bị cáo là lao động chính có xác nhận của chính quyền địa phương để làm căn cứ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm mức hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là chưa phù hợp với nhận định trên nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Ngọc T, sửa một phần nội dung về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST, ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc T 07 (bảy) năm, 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 29/6/2019.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Bắc Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- CCTHADS huyện B;
- Công an huyện Bắc sơn;
- Các bị cáo;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ, tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Đức Trí